

Bài 8

TRẢ LẠI CỦA RƠI

MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Nêu được hành động nhặt được của rơi, biết tìm cách trả lại cho người đánh mất là biểu hiện của tính thật thà;
- Hiểu được vì sao khi nhặt được của rơi phải trả lại cho người đánh mất;
- Đồng tình với hành động trả lại của rơi cho người đánh mất; không đồng tình với thái độ, hành vi nhặt được của rơi nhưng không trả lại cho người đánh mất hoặc thờ ơ cho đó không phải là việc của mình;
- Thực hiện được hành động trả lại cho người đánh mất khi nhặt được của rơi.

KHỞI ĐỘNG

GV cho HS diễn hoạt cảnh *Bà Công đi chợ* (đã được tập dượt trước) cho cả lớp xem để vừa tạo tâm thế, hứng thú, vừa kết nối HS với nội dung bài học (Do HS lớp 1 đã biết bài đồng dao *Bà Công đi chợ* hoặc đã được nghe, xem và hát bài hát cùng tên của nhạc sĩ Phạm Tuyên nên GV có thể cho cả lớp cùng đọc bài đồng dao hoặc cho cả lớp hát trong hoạt động khởi động).

KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Xem hình và trả lời câu hỏi

Khi xem hình, HS có thể trả lời câu hỏi theo nội dung quan sát được ở từng hình.

Hình 1: Tan trường, trên đường về, bạn Thành thấy bạn nữ đi trước làm rơi một cây bút.

Hình 2: Thành cúi xuống và nhặt cây bút của bạn.

Hình 3: Thành đuổi theo bạn nữ và gọi bạn ấy lại.

Hình 4: Thành trao lại cây bút cho bạn nữ. Bạn nữ vui vẻ khi nhận lại đồ vật của mình đánh rơi.

GV cần động viên, khích lệ những ý đúng trong các câu trả lời của HS. Song song đó, GV nên khen ngợi HS biết trả lời câu hỏi thành một câu chuyện liền mạch, ví dụ: “Giờ ra về, Thành trông thấy một bạn nữ đi trước đánh rơi cây bút của mình nhưng không hay biết. Thành vội nhặt lên, nhanh chân chạy theo và trả lại vật nhặt được cho bạn nữ”.

Sau khi nghe HS trả lời, GV nhận xét và giúp cho HS hiểu rõ ý nghĩa và giá trị mang lại từ câu chuyện trên bằng các câu hỏi gợi mở:

- Bạn Thành nhặt được của rơi lúc chỉ có một mình, không ai trông thấy, vậy tại sao bạn Thành không giữ lại cho mình?

– Thái độ của bạn nữ khi nhận lại vật đánh rơi như thế nào?

– Em có thể đặt tên cho câu chuyện trên là gì? (*Chuyện bạn Thành, Bạn Thành thật thà, Bạn Thành đáng yêu...*).

Từ câu trả lời của HS, GV dẫn dắt HS tiếp cận nội dung chính của bài học: Trả lại của rơi cho người đánh mất là hành động đúng đắn và đáng yêu của người thật thà.

Hoạt động 2: Thảo luận

a. Các bạn đã làm thế nào để trả lại của rơi cho người đánh mất?

GV chia lớp thành hai đội và mỗi đội có thể chia thành nhiều nhóm (tuỳ theo điều kiện của lớp). Một đội thảo luận về việc làm của bạn nam (trong cặp hình phía trên) và đội còn lại thảo luận về việc làm của bạn nữ (trong cặp hình phía dưới) để trả lại của rơi cho người đánh mất.

– Cặp hình trên. Hình 1: Bạn nam trên đường đi học về ngang qua công viên nhìn thấy một chiếc điện thoại của ai đó đánh rơi (bỏ quên). Hình 2: Bạn ấy đã nhặt và giao chiếc điện thoại cho bác bảo vệ trong Ban Quản lý công viên, nhờ bác tìm và gửi lại cho người đánh mất.

– Cặp hình dưới. Hình 1: Một bạn nữ trên đường đi thi nhìn thấy bên gốc cây có một chiếc ví của ai đó đánh rơi. Bạn ấy đã tìm đến chú công an và nhờ trao lại chiếc ví nhặt được cho người đánh rơi.

Sau khi HS thảo luận về từng việc làm, GV cho cả lớp phát biểu.

Để khai thác tình huống trên, GV không nên dừng lại ở việc chỉ yêu cầu HS nêu lại cách làm của hai bạn nhỏ mà gợi ý để HS trả lời thêm câu hỏi:

– Vì sao bạn nam lại trao chiếc điện thoại cho bác bảo vệ mà không trao cho ai khác? (Vì bạn nam không biết được người làm rơi điện thoại là ai nên phải nhờ bác bảo vệ là người lớn và đáng tin cậy,...)

– Vì sao bạn nữ lại trao chiếc ví cho chú công an mà không phải là người khác? (Vì bạn nữ nghĩ chú công an là người rất giỏi trong việc giúp tìm ra người làm rơi ví; vì bạn nữ rất tin tưởng chú công an; vì chú công an luôn giúp đỡ người dân trong mọi việc...)

– Ngoài bác bảo vệ, chú công an, em có thể trao lại vật nhặt được cho ai để trả lại cho người đánh mất? (thầy cô, ông bà, cha mẹ, nhân viên siêu thị, nhân viên cửa hàng...)

Sau khi HS nêu ý kiến, GV có thể kết ý: Khi nhặt được của rơi, các em nên tìm đến và trao vật nhặt được cho những người lớn đáng tin cậy như bác bảo vệ, chú công an, thầy cô, ông bà, cha mẹ... để có thể trả lại cho người đánh mất.

b. Vì sao khi nhặt được của rơi, phải tìm cách trả lại cho người đánh mất? (Vì đó là tài sản của họ, họ phải làm việc vất vả và mới có được)

Sau khi HS nêu suy nghĩ của mình, GV kết ý: Khi nhặt được của rơi, cần tìm đến ngay những người lớn đáng tin cậy để mau chóng trả lại cho người đánh mất vì đó là tài sản riêng, quý giá đối với họ, gia đình họ...

Hoạt động 3: Chia sẻ

Để bước chuyển tiếp từ hoạt động 2 sang hoạt động 3 được tự nhiên, liền mạch, GV cần có những lời dẫn phù hợp.

a. Em đồng tình với ý kiến của bạn Dũng hay của bạn Hoa? Vì sao?

Sau khi quan sát hình (HS quan sát cá nhân hay thảo luận nhóm – tùy vào GV và điều kiện của lớp học), HS dễ dàng đồng tình với việc làm của bạn Hoa và không đồng tình với việc làm của bạn Dũng. Để có thể phát triển toàn diện nhận thức của các em về việc cần làm của bạn Hoa để thuyết phục bạn Dũng cùng nhặt chiếc đồng hồ của ai đó đánh rơi đem về nộp cho cô giáo, GV có thể đặt ra các câu hỏi:

- Lời nói của Dũng cho thấy bạn ấy là người như thế nào?
- Em có thể nêu lí do vì sao Dũng nói như vậy?
- Vì sao em đồng tình với ý kiến của bạn Hoa?
- Em đoán xem câu chuyện sẽ diễn ra như thế nào?
- Em nghĩ Hoa đã nói gì với Dũng để Dũng đồng tình với Hoa?
- Em thấy gì qua câu chuyện của Thành, của Hoa?

Có thể khi trả lời, HS đưa ra các ý kiến khác nhau, vì vậy GV cần chuẩn bị các phương án đối thoại sao cho vừa tôn trọng suy nghĩ của các em, vừa đảm bảo định hướng giáo dục của bài học.

Mục tiêu cuối cùng ở đây là giúp các em nhận biết được điều cơ bản: cần đồng tình với suy nghĩ, hành vi biết quan tâm đến những người xung quanh, cảm thông với sự lo lắng, khó khăn của người đánh mất đồ đạc, tài sản ... để khi gặp tình huống nhặt được của rơi thì biết tìm cách trả lại cho người đã mất; không đồng tình với suy nghĩ không phải của mình thì khi thấy của rơi đừng nhặt, như vậy là chưa biết quan tâm đến những người xung quanh và giúp đỡ họ khi cần thiết.

b. Khi nhặt được của rơi, làm thế nào để trả lại người đánh mất?

SGK chỉ nêu hành động trả lại của rơi cho người đánh mất trong tình huống thuận lợi là người nhặt được người đánh rơi là ai (Chuyện của Thành), hay tình huống người nhặt được của rơi biết tìm đến những người đáng tin cậy và nhờ họ trao lại của nhặt được cho người đánh mất (Chuyện của bạn nam nhặt được điện thoại; bạn nữ nhặt được ví tiền; chuyện của Dũng, của Hoa nhặt được đồng hồ). Vì thế trong hoạt động này, GV cần động viên, khuyến khích để HS xuất phát từ thực tế của những người trong gia đình, của bản thân, của những người xung quanh để nêu thêm những cách làm hay (hiệu quả) để trả lại của nhặt được cho đúng người đã đánh rơi (không trả nhầm hoặc trả cho người có tình tham lam).

Dựa vào ý kiến của HS, GV có thể giúp HS biết cách để trả lại của rơi cho đúng người đánh mất bằng các câu hỏi gợi mở:

– Người nhặt được phải nhớ rõ về địa điểm, hoàn cảnh lúc nhặt được của rơi.

– Khi là người trực tiếp trả lại của rơi thì phải kiểm tra xem những thông tin về đồ vật, của cải nhặt được mà người muốn nhận lại cung cấp có chính xác hay không. Nếu thông tin chính xác thì việc trả lại cho người đánh mất mới thật sự có ý nghĩa (tránh việc trả nhầm hoặc trao nó cho người tham lam).

GV chốt ý: Trả lại của rơi là việc làm thể hiện sự quan tâm đến mọi người xung quanh. Việc trả lại của rơi chỉ thật sự có ý nghĩa khi trao lại cho đúng người đánh mất.

LUYỆN TẬP

Hoạt động 1: Xử lý tình huống

SGK đưa ra tình huống “Một bạn nữ cho bạn xem chiếc vòng vừa nhặt được và bạn ấy tỏ ra rất thích chiếc vòng”. Sau khi HS hình dung được tình huống, GV hướng dẫn để HS suy nghĩ và đưa ra lời khuyên mang tính tích cực. Ví dụ:

– Em sẽ khuyên hai bạn nói rõ cho cha mẹ biết nếu đang ở nhà; cùng đến gặp thầy cô, bác bảo vệ (nếu sự việc diễn ra ở trường); đến gặp bảo vệ, nhân viên hướng dẫn... (nếu ở sân ga, siêu thị, khu vui chơi...) để báo rằng có nhặt được chiếc vòng và nhờ người lớn tìm cách thông báo, trả lại cho người đánh mất. Khuyên hai bạn không nên sử dụng chiếc vòng vì có thể làm hỏng nó trước khi trao lại cho người mất.

Hoạt động 2: Liên hệ bản thân

Để HS có thể kể việc em hoặc bạn em nhặt được của rơi và đã trả lại cho người đánh mất, GV có thể: a) Cho HS chuẩn bị trước ở nhà để phát biểu trong giờ học; hoặc b) Xem đây như một bài tập, HS về nhà chuẩn bị và vào buổi học sau, GV cho một vài HS phát biểu trước lớp.

THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Sắm vai thể hiện tình huống

SGK giới thiệu tình huống thể hiện qua hình: Hai bạn nam và nữ trên đường đi đến trường thì nhặt được một chiếc điện thoại của ai đó đánh rơi. Đi được một lúc, hai bạn gặp một người thanh niên, người này nhận: “Điện thoại này của tôi.” Bạn nữ hỏi người thanh niên: “Số điện thoại của anh là gì ạ?”. Kết thúc tình huống là hai bạn đến văn phòng nộp chiếc điện thoại cho thầy hiệu trưởng.

GV chia lớp thành các nhóm 4 HS/nhóm để cùng sắm vai (mỗi em nhận một vai). Để đảm bảo thời lượng, GV chỉ nên đặt ra những yêu cầu đơn giản về lời nói, động tác, thái độ cần thể hiện trong mỗi hình để nối kết liền mạch câu chuyện.

Sau khi HS thực hiện xong hoạt động sắm vai, GV có thể cho cả lớp nhận xét, đánh giá để biểu dương, rút kinh nghiệm.

Hoạt động 2: Làm theo những tấm gương nhật được của rơi trả lại người đánh mất.

GV cần hướng dẫn thêm về thái độ, cử chỉ cần thiết của HS khi trao lại của cải, đồ vật cho người đánh mất: thái độ tự nhiên, thân thiện; lời nói nhẹ nhàng thể hiện niềm vui của người trả như cùng hoà với niềm vui của người nhận; đón nhận lời cảm ơn trong vui vẻ (Và nếu trong vai trò của người nhận, cần thể hiện lòng biết ơn qua lời cảm ơn chân thành gửi đến người trao).

GHI NHỚ

Trước khi kết thúc bài học, GV cho HS học thuộc lòng câu ghi nhớ: *Khi nhặt được của rơi, phải tìm cách trả lại người đánh mất.*

Cả lớp cùng hát bài *Bà Công đi chợ* để kết thúc bài học.

Lưu ý

– Để tăng cảm xúc cho HS cuối tiết học (nếu còn thời gian) hoặc sử dụng ít thời gian trong tiết sinh hoạt tập thể tuần học 16, GV có thể kể cho HS nghe truyện ngắn *Đồng đô la bất hạnh* (truyện nước ngoài của tác giả Patrick White) hoặc câu chuyện trong phiên tòa xét xử vụ án hôi bia ở Đồng Nai diễn ra ngày 8/7/2014, một vị hội thẩm nhân dân trong Hội đồng xét xử đã đọc bài thơ *Bà Công đi chợ* để răn dạy hai bị cáo hôi bia.

– Vì đây là bài học cuối của chủ đề *Thật thà* nên GV có thể chốt chung 3 bài học thành ghi nhớ cho HS học thuộc.



Chân trời sáng tạo